

LIÊN HIỆP CÁC HỘI
KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 326 /VP-VNCDN

V/v: Hỗ trợ hồ sơ vay vốn chính sách cho doanh
nghiệp nhỏ và vừa và HTX

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: - Các Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Hợp tác xã;

- Các Trung tâm hỗ trợ chính sách; Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế.

*Căn cứ Nghị định Chính phủ số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/05/2022 về việc hỗ trợ
lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với các khoản vay của doanh nghiệp;*

*Căn cứ công văn hỏa tốc số 180/ QDNNVV – NVCV của Quỹ Phát triển Doanh
nghiệp nhỏ và vừa – Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 12 /QĐ – HĐTV ngày
04/10/2023; Căn cứ vào quy định vay vốn ưu đãi của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX;*

*Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Viện trong công tác nghiên cứu và triển khai
hướng dẫn chính sách của Nhà nước cho doanh nghiệp.*

Căn cứ vào kết quả triển khai năm 2023, trong đó, điểm nổi bật là một số doanh nghiệp đã được cơ quan hỗ trợ kịp thời trong công tác vay vốn chính sách ngay từ những tháng đầu năm nhằm đảm bảo lợi thế về nguồn vốn, giúp doanh nghiệp vượt qua năm 2023 với nhiều khó khăn về kinh tế trong nước (Ví dụ: Hỗ trợ giải ngân 37,3 tỷ từ nguồn vốn vay chính sách ưu đãi cho “Dự án sản xuất khô đậu tương lên men” tại tỉnh Hưng Yên vào tháng 5/2023), Viện tiếp tục giao trách nhiệm cho Trung tâm chính sách triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã xây dựng hồ sơ và tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Chính phủ. Thông tin về nguồn vốn và chính sách ưu đãi cho từng đối tượng như sau:

1. Đối tượng vay vốn là doanh nghiệp vừa và nhỏ: Lãi suất vay ngắn hạn là 1,2%/năm, lãi suất cho vay trung hạn và dài hạn là 4,4%/năm. Thời gian vay tối đa 07 năm, thời gian ân hạn 02 năm. Hạn mức hỗ trợ hồ sơ vay tối đa 150 tỷ đồng/ dự án và tối thiểu là trên 300 triệu đồng/ dự án (tham khảo chi tiết trong phụ lục).



2. Đối tượng vay vốn là đơn vị kinh tế tập thể - Hợp tác xã sản xuất: Lãi suất vay cố định là 5,13%/năm. Thời gian vay tối đa 05 năm.

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hợp tác xã có nguyện vọng vay vốn chính sách phục vụ cho sản xuất kinh doanh, liên hệ cơ quan theo thông tin bên dưới.

Thông tin liên hệ: Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Chính sách doanh nghiệp

Trụ sở cơ quan tại Hà Nội: Tầng 2 - Tòa nhà Viện nghiên cứu - Số 04, phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm (Khu hành chính của Quận).

Trụ sở cơ quan tại TP HCM: Số 1/5 đường Cầu Xéo, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú.

Hotline: 0943 670 519 / Website: www.risme.vn/ Email: info@risme.vn

Công văn này thay thế cho công văn số 283/VP-VNCDN của Viện ký ban hành ngày 26/06/2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Liên Hiệp các Hội KH&KT Việt Nam (để báo cáo);
- Sở CT các tỉnh thành;
- Hiệp hội các ngành nghề;
- TT Nghiên cứu và Hỗ trợ Chính sách (để thực hiện);
- Hội doanh nhân VECI (để phối hợp)
- Website Risme.vn (để thông cáo);
- Lưu VP./.



Tô Xuân Thao





LIÊN HIỆP CÁC HỘI
KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

Phụ lục

**MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH VỀ QUY ĐỊNH VAY VỐN ƯU ĐÃI VỚI ĐỐI
TƯỢNG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ**

(Kèm công văn số 326/VP- VNCDN ngày 20/02/2024 của Viện NCDNVVN)

STT	Nội dung	Chi tiết
1	Đối tượng hỗ trợ	Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV)
2	Mức cho vay tối đa	Tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của từng dự án, phương án sản xuất kinh doanh
3	Mục đích vay vốn	Đầu tư thực hiện dự án, phương án sản xuất, kinh doanh.
4	Thời hạn vay vốn tối đa	Tối đa không quá 07 năm
5	Thời hạn ân hạn	Thời gian ân hạn cho một dự án (Vay vốn trung và dài hạn) tối đa là 02 năm
6	Lãi suất cho vay cố định hoặc có thể giảm trong suốt thời hạn vay vốn	- Lãi suất cho vay vốn ngắn hạn: 1,2% năm - Lãi suất cho vay vốn trung hạn: 4,4% năm - Lãi suất cho vay vốn dài hạn: 4,4% năm
7	Phương thức trả nợ	Đa dạng, phù hợp dòng tiền của DNNVV
8	Trả nợ trước hạn	DNNVV được chủ động trả nợ trước hạn và không chịu bất cứ khoản tiền hay phí phạt trả nợ trước hạn.



9	Hỗ trợ sau vay vốn	DNNVV được tham gia vào các chương trình hỗ trợ tăng cường năng lực do Quỹ tổ chức.
10	Đồng tiền cho vay	Việt Nam Đồng.
11	Điều kiện cho vay	- Đối với DNNVV khởi nghiệp sáng tạo: + Có dự án, phương án sản xuất, kinh doanh (SXKD) khả thi; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD; + Đáp ứng các quy định về đảm bảo tiền vay quy định pháp luật có liên quan. - Đối với DNNVV tham gia cụm liên kết ngành: + Có dự án, phương án SXKD khả thi, nằm trong khu vực địa lý của cụm liên kết ngành và có hợp đồng hợp tác, kinh doanh với doanh nghiệp khác trong cụm liên kết ngành hoặc cùng xây dựng, sử dụng thương hiệu vùng; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD. + Đáp ứng các quy định về đảm bảo tiền vay quy định pháp luật có liên quan. - Đối với DNNVV tham gia chuỗi giá trị:

		+ Có dự án, phương án SXKD khả thi, được triển khai để trực tiếp tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm của chuỗi giá trị hoặc có hợp đồng hợp tác, kinh doanh với doanh nghiệp trực tiếp tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm của chuỗi giá trị; + Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu tham gia dự án, phương án SXKD tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án, phương án SXKD và phải đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án, phương án SXKD; + Đáp ứng các quy định về bảo đảm tiền vay quy định pháp luật có liên quan.
12	Các khoản chi phí Quỹ không hỗ trợ	- Thanh toán các chi phí, đáp ứng các nhu cầu tài chính của các giao dịch, hành vi mà pháp luật cấm; - Mua, sử dụng các hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề mà pháp luật cấm đầu tư kinh doanh; - Trả nợ khoản nợ vay tại tổ chức tín dụng và trả nợ khoản vay nước ngoài; - Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; - Các khoản bồi thường.
13	Hồ sơ đề nghị vay vốn	1. Đối với DNNVV: a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn của doanh nghiệp (Chi tiết tại phụ lục đính kèm); b) Bản sao Hồ sơ dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, có tối thiểu các nội dung sau: - Kế hoạch kinh doanh và bảng tính hiệu quả kinh tế của dự án; chi phí đầu tư; các hạng mục đầu tư; nguồn vốn đầu tư; dự kiến tiến độ xây dựng, mua sắm; dự kiến kế hoạch nhận vốn và trả nợ;

		- Giấy phép đầu tư (nếu có); giấy phép xây dựng (nếu có); báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có). - Bảng kê công nợ các loại tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng DNNVV có quan hệ vay vốn (nếu có). c) Bản sao các văn bản, giấy tờ chứng minh DNNVV thuộc đối tượng hỗ trợ của Quỹ; d) Bản sao Giấy đăng ký doanh nghiệp. 2. Đối với ngân hàng đề nghị nhận vốn cho vay gián tiếp: a) Bản chính Giấy đề nghị nhận vốn cho vay gián tiếp của ngân hàng; b) Các văn bản, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này; c) Bản sao văn bản chấp thuận về mặt nguyên tắc hoặc quyết định về việc ngân hàng cho vay DNNVV; bản sao Hợp đồng tín dụng và phụ lục (nếu có) đã được ký giữa ngân hàng và DNNVV (đối với khoản vay ngân hàng đã giải ngân cho doanh nghiệp); d) Bản sao Báo cáo thẩm định cho vay của ngân hàng.
14	Danh sách các ngân hàng sẽ hỗ trợ Quỹ trong quá trình thẩm định tại địa phương	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB); Ngân hàng TMCP Bắc Á (BAB); Ngân hàng TMCP Phát triển Quân đội (MB); Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh (HDBANK); Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).

